

Bản án số: 23/2021/HS-ST
Ngày 06 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Việt Hưng

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Hữu Triều

2. Ông Phan Văn Tiến

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Thị Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 4 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2021/TLST - HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST - HS ngày 26 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn S; sinh ngày 20/6/1987; giới tính Nam; tại Thái Bình; hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn H, xã N, huyện T, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn N1; sinh năm 1960 (Đã chết); con bà Vũ Thị L1; sinh năm 1961; có vợ Trần Thị N2 sinh năm 1991; có 03 con, con lớn sinh năm 2010 con nhỏ sinh năm 2016. Tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 24/11/2020 đến ngày 03/12/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

Người làm chứng: Anh Vũ Quang A; sinh năm 1992; Trú tại: Thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1962; cư trú tại: thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

- Ông Nguyễn Văn L2, sinh năm 1961, cư trú tại thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 24/11/2020 Nguyễn Văn S đang ở nhà thi Vũ Quang A sinh năm 1992 cùng trú tại thôn Hệ, xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình đến nhà chơi. S rủ A sang huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng chơi thì A đồng ý. Sơn lấy xe mô tô biển kiểm soát 17B- 382.69 của S chở A đi khi đến khu vực ngã 3 Cúc Phở, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng thì S bảo A xuống xe đứng đợi để S đi có việc một lúc sẽ quay lại đón. S điều khiển xe mô tô đi một mình đến khu vực cầu M, huyện B mục đích tìm mua ma túy loại hêrôin về sử dụng cho bản thân. Tại đây S gặp và mua được của một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ 01 gói ma túy loại hêrôin với giá 3.700.000 đồng. Sau khi mua được ma túy S cầm ma túy ở tay trái và điều khiển xe về đón A về, đến 13 giờ cùng ngày về đến đường trục thôn H, xã N, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phối hợp với Công an xã Thụy N phát hiện yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì xe mô tô do S điều khiển bị đổ làm túi ma túy S đang cầm trên tay trái bị rơi xuống đường. Tại đây trước sự chứng kiến của ông Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn L2. Công an tiến hành kiểm tra người của Nguyễn Văn S, Vũ Quang A, kiểm tra phương tiện xe mô tô không phát hiện thu giữ gì, tiếp tục kiểm tra phát hiện trên đường cách vị trí Sơn đứng 50 cm có 01 túi nilon trong suốt có mép cài viền màu đỏ , mở ra bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục (Niêm phong vật chứng mẫu số A1) có chữ ký của Sơn, và người có mặt chứng kiến. Tổ công tác đưa S, A và phương tiện và mời người chứng kiến về trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thụy Ninh lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ. Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn S, quá trình khám xét không phát hiện thu giữ gì khác.

Bản kết luận giám định số 415/KLGD - PC09, ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: *Vật chứng niêm phong trong phong bì mẫu số A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 3,2060 gam (ba phẩy hai nghìn không trăm sáu mươi gam).* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn S không có ý kiến, khiếu nại gì về kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình nêu trên.

Bản cáo trạng số: 19/CT-VKSTTTB ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy thực hiện quyền công tố, giữ nguyên

quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự

Đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

* Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 3 năm đến 3 năm 6 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 24 tháng 11 năm 2020).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin thu của bị cáo Nguyễn Văn S có khối lượng 3,2060 gam (*ba phẩy hai nghìn không trăm sáu mươi gam*); ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định là 3,0091 gam (*ba phẩy không nghìn không trăm chín mươi một gam*) trong phong bì niêm phong số 415/KLGD - PC09 ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến và tranh luận gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ kết tội bị cáo: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 24/11/2020 tại khu vực đường trục thôn H, xã N, huyện T, tỉnh B. Nguyễn Văn S có hành vi tàng trữ trái phép 3,2060 gam ma túy, loại Heroine (Hêrôin) mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an huyện Thái Thụy phát hiện bắt quả tang. Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của bị cáo Nguyễn Văn S phù hợp với lời khai của người chứng kiến là ông

Nguyễn Văn T, ông Nguyễn Văn L2, người làm chứng Vũ Quang A. Lời khai của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình lập hồi 13 giờ 30 phút ngày 24/11/2020 tại trụ sở Công an xã Thụy Ninh, huyện Thái Thụy. Biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu lập hồi 18 giờ 30 phút, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ lập hồi 15 giờ 10 phút. Bản kết luận giám định số 415/KLGD - PC09, ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì: Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

[...] c) *Heroin, Cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; [...]*”. Như vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Sơn phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Ma túy là vật cấm lưu hành, không những làm sa sút về sức khỏe trí tuệ con người mà nó còn làm hủy hoại đạo đức nhân cách con người, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là tác nhân lan truyền đại dịch HIV/AIDS, là nguồn gốc phát sinh các loại tội phạm khác gây ảnh hưởng đến trật tự trị an. Vì vậy phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh tương xứng với hậu quả của hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tiền án, nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội nhưng cũng xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, nhưng do bị

cáo tâng trừ ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy bị cáo Nguyễn Văn S khai mua của người của một người nam giới không biết tên, tuổi, địa chỉ tại khu vực huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7.1] Đối với Vũ Quang A khi A sang nhà S, S rủ A đi hải phòng chơi, Sơn không nói cho A biết là S đi mua ma túy, A cũng không biết việc S đi mua ma túy vì vậy cơ quan điều tra không xử lý đối với A.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn S ma túy, loại Heroine (Hêrôin), có khối lượng 3,2060 gam (*ba phẩy hai nghìn không trăm sáu mươi gam*); ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định là 3,0091 gam (*ba phẩy không nghìn không trăm chín mươi một gam*) trong phong bì niêm phong số 415/KLGĐ - PC09 ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; là vật Nhà nước cấm lưu hành. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[8.1] Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 17B- 382.69 thu giữ của Nguyễn Văn S khai mua của một người đàn ông không quen biết tại quán nước xã P, huyện T, tỉnh B. Cơ quan điều tra trưng cầu giám định số khung số máy chiếc xe trên xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô trên là anh Trần Hoàng Hiệp; sinh năm 2000. Địa chỉ: Lóp Đ14LK01, Đại học lao động xã hội - 43 Trần Duy Hưng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội. Anh Hiệp mua và sử dụng chiếc xe mô tô trên tháng 7 năm 2019 đến tháng 12 năm 2019 thì bị mất anh Hiệp đã có đơn trình báo Công an phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Cơ mquan cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy đã có văn bản trao đổi thông tin gửi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội và Công an phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội để tiến hành phối hợp xác minh, điều tra theo quy định của Pháp luật chưa có kết quả vì vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thái Thụy tách chiếc xe mô tô trên và tài liệu liên quan tiếp tục điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự ; Điều 47 Bộ luật Hình sự và các điều 106, 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 3 năm 6 tháng tù (ba năm sáu tháng tù), thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 24 tháng 11 năm 2020).

2. Về xử lý vật chứng:

2.1. Tịch thu tiêu hủy số Hêrôin thu của bị cáo Nguyễn Văn S có khối lượng 3,2060 gam (*ba phẩy hai nghìn không trăm sáu mươi gam*); ma túy loại Hêrôin còn lại sau giám định là 3,0091 gam (*ba phẩy không nghìn không trăm chín mươi một gam*) trong phong bì niêm phong số 415/KLGD - PC09 ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình).

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 06/4/2021.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Việt Hưng

